

## 6.8- THÁU CÁY TRUNG QUỐC (*The China Bluff*)

**Chas Freeman**

Nguyên Thứ trưởng Quốc phòng Mỹ  
*National Interest*, 23-2-2012

(Trích)

....Trung Quốc đã nổi lên từ nghèo khổ, bất lực và cô đơn để nắm lại vị trí hàng đầu trong nền kinh tế thế giới. Nước Cộng hòa Nhân dân bây giờ là một quốc gia quan trọng trong việc quản trị thế giới. Họ đã hòa nhập vào một khía cạnh của hệ thống quốc tế mà đã có lúc họ tìm cách lật đổ. Và, trong chừng mực nào đó, họ tận tâm với hệ thống này hơn cả chúng ta. Bốn mươi năm trước, sự chậm tiến và yếu đuối của Trung Quốc là một điều ngạc nhiên cho thế giới. Bây giờ thế giới thêm muồn và lo lắng về hậu quả chiến lược do sự tăng trưởng nhanh chóng về của cải và sức mạnh của họ.

Thực tế, không giống những con ma ở Trung Quốc, ít khi đi theo đường thẳng. Nhưng nếu chiều hướng hiện nay tiến theo đường thẳng, thì vào năm 2022 Trung Quốc sẽ có một nền kinh tế lớn hơn 1/3 tới 2/5 kinh tế Mỹ. Nếu Trung Quốc tiếp tục chi tiêu 2% GDP (hay 11% ngân sách quốc gia) cho quốc phòng như họ đang làm hiện nay, trong 10 năm nữa, họ sẽ có một ngân sách quốc phòng ngang với nước Mỹ bây giờ. Theo tỉ giá hối đoái có điều chỉnh họ sẽ có 600 tỉ USD cho ngân sách quốc phòng vào năm 2022. Với số tiền này họ có thể mua được nhiều thứ hơn nước Mỹ đang mua. Và tất cả số tiền này được sử dụng để bảo vệ Trung Quốc và ngoại vi của nó. Trong khi đó ngân sách quân sự của chúng ta bao trùm mọi miền trên thế giới, chứ không riêng gì khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

Chúng ta muốn có loại hình quan hệ nào với Trung Quốc ? Sự chọn lựa không phải hoàn toàn thuộc về chúng ta. Trung Quốc có rất nhiều điều để nói về chuyện này. Cũng giống như chúng ta để ý tới ý kiến của đồng minh, ví dụ như Nhật Bản, họ cũng làm như vậy. Nhưng chúng ta phải chọn lựa, và kết quả đã khá dở, như thế chúng ta nên suy nghĩ kỹ, thay vì chỉ quyết định theo quán tính chiến lược.

Ngay lúc này, sự chọn lựa chiến lược quân sự của chúng ta đã rõ. Chúng ta nhất quyết muốn nắm giữ vai trò ưu việt mà nước Nga đã để lại cho chúng ta sau cuộc chiến tranh lạnh tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Điều đó có nghĩa là “*Mỹ thống trị mọi mặt*”, cho tới tận giới hạn 12 hải lý của bờ biển Trung Quốc. Thực tế, chúng ta giữ vai trò bảo vệ mọi quốc gia trên thế giới chống lại những kẻ mới tới. Chúng ta đã quyết định coi thế giới phía bên kia ranh giới của Nga và Trung Quốc là khu vực ảnh hưởng của Mỹ, trong đó chúng ta thống trị mọi thứ.

Thái độ đó của chúng ta quá là tham vọng. Sự phát triển quân sự của Trung Quốc chính xác là để chống lại điều này. Trung Quốc đã nói rõ là họ không tha thứ mọi đe dọa tới an ninh của họ, bằng sự hiện diện của quân đội ngoại quốc có những

hoạt động do thám sự phòng vệ của Trung Quốc, và tìm cách phối hợp để tiến vào Trung Quốc. Không có lý do gì để nghĩ là Trung Quốc không suy nghĩ nghiêm chỉnh về chuyện này, cũng như chúng ta phải làm nếu có ai khiêu khích chúng ta ở ngoài biên giới. Do đó, bỏ ra ngoài vấn đề Đài Loan mà hai bên đã bàn qua bàn lại, chúng ta và Trung Quốc đang đi tới một loại hình đối đầu leo thang quân sự.

Cùng lúc, hầu hết mọi người Mỹ đều công nhận rằng sự thịnh vượng của chúng ta gắn kết chặt chẽ với sự tiếp tục phát triển kinh tế của Trung Quốc. Trong những năm gần đây, Trung Quốc trở thành thị trường xuất khẩu mạnh nhất của chúng ta. Họ cũng là người cung cấp lớn hàng nhập khẩu vào Mỹ. Kể cả nhiều vật dụng công nghệ cao mà chúng ta rất tự hào đã thiết kế ra, nhưng không sản xuất được. Và chúng ta biết là chúng ta phải làm việc với Trung Quốc để giải quyết những vấn đề chung của nhân loại.

Do đó, sự phồn thịnh trong tương lai của chúng ta có phụ thuộc hỗ tương về kinh tế với một quốc gia mà chúng ta lại chuẩn bị chiến tranh chống họ. Và cùng lúc, chúng ta hy vọng hợp tác với quốc gia này để bảo đảm sự quản lý thế giới được tốt đẹp.

Xin lỗi, là tôi đã nhận thấy một hay hai mâu thuẫn trong chính sách đối với Trung Quốc hiện nay. Đối với tôi, hình như đó là những xung lực chính trị mang tính cạnh tranh hơn là một phương thức lấy quyết định duy lý.

Đĩ nhiên, không vị nào ở Washington lại ngạc nhiên là sự hỗn loạn ở đồi Capitol, sức ý trí thức, và chuyện đánh đĩ chính trị cho những nhóm lợi ích đặc biệt, chứ không phải là sự suy luận quyết định các chính sách chiến lược. Tại sao Trung Quốc lại là vấn đề ngoại lệ so với các vấn đề khác ? Nhưng ngay cả những người chỉ chú ý đầu ở Washington cũng hiểu được là hiện nay, chúng ta đang gặp vấn đề khó khăn. Cách thức chúng ta quản lý quan hệ với Trung Quốc không được tính toán.

Bây giờ chúng ta có một vấn đề lớn hơn là vấn đề đối phó với một Trung Quốc đang nổi lên. Chúng ta không thể hy vọng giữ được quyền bá chủ trên thế giới, ngay cả trong ngắn hạn, nếu ta không có được mức độ chi tiêu mà khả năng thu thuế chưa sẵn sàng đáp ứng. Tệ hơn nữa là cái lô gích về “ khu vực ảnh hưởng ” phổ quát mà chúng ta hy vọng quản trị, đòi hỏi chúng ta phải coi sự tăng trưởng của nước khác tương đối với sự tăng trưởng của chúng ta, là một đe dọa trực tiếp cho bá quyền của chúng ta. Điều đó có nghĩa là chúng ta phải đuổi theo sức mạnh quân sự của nước ngoài bằng chính sức mạnh của chúng ta. Đó là lý do tại sao chi phí quân sự của chúng ta lại vượt quá tổng số chi phí quân sự của cả phần còn lại của thế giới. Giảm đi là không có chỗ cho giải pháp quân sự trong vấn đề an ninh quốc gia có thể thi hành được trong dài hạn, mặc dù những chi tiêu này làm vui lòng các nhà sản xuất vũ khí.

Trong bối cảnh này, tôi sợ rằng cái gọi là “ điểm chốt ” (1) qua châu Á sẽ trở thành một cú thẩu cáy không thực lực. Nó khá hoành tráng đủ để khuyến khích Trung Quốc chi tiêu thêm cho quân sự, nhưng trên thực tế, nó có nghĩa là chúng ta cắt bớt cam kết ở châu Á ít hơn là cắt cam kết ở các nơi khác. Nghĩa là, chúng ta sẽ làm như vậy nếu Trung Đông cần ít hơn là những gì chúng ta đã làm. Tốt nhất, “ điểm chốt ” hứa hẹn sẽ thêm hoặc thêm ít những cái đã có ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Đây là công việc khó khăn ngay cả nếu chúng ta hành xử đồng bộ ở quê nhà và ở Trung Đông. Nhưng ngay tại Mỹ, chúng ta cũng không hành động chung với nhau được (2). Vị thế của chúng ta tại Tây Á và Bắc Phi không được cải thiện, và bây giờ

lại có một số người Mỹ đòi gây chiến với Iran, can thiệp vào Syria, đi qua Pakistan, và một số kế hoạch phiêu lưu quân sự thiếu lãnh đạo tại Tây và Nam Á.

Do đó, đâu là cách thích hợp nhất có thể làm được để hỗ trợ sự ổn định của khu vực châu Á – Thái Bình Dương trước sự nổi lên của Trung Quốc ? Tôi nghĩ là chúng ta phải điều chỉnh lại trạng thái tâm lý của chúng ta. Chúng ta phải lướt qua những kỷ niệm về Thế chiến II và chiến tranh lạnh và tập trung nhìn vào sự thật hiện nay hơn là nhìn về quá khứ.

Nhật Bản đầu tiên đánh bại hết mọi cường quốc vùng châu Á – Thái Bình Dương, kể cả quân Mỹ. Sau đó chúng ta quét sạch quân Nhật, và lấp đầy lỗ trống chiến lược ở vùng đó. Chúng ta thấy sự ưu việt của mình quá rục rờ và đã không nhận ra rằng vùng trống chiến lược mà chúng ta đã lấp đầy đó đang biến đi. Nhật Bản tự mình hồi phục. Các quốc gia Đông Nam Á đoàn kết với nhau trong cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ II – ASEAN thu nhận thêm Đông Dương và Myanmar. Ấn Độ đã nổi lên khỏi giường bệnh hậu thực dân và thẳng tiến tới phía trước. Indonesia cũng làm như vậy.

Nhưng chúng ta vẫn tiếp tục hành động như thể chỉ có chúng ta mới lấp đầy được vùng trống quyền lực ở châu Á – Thái Bình Dương. Và khi Trung Quốc nổi lên, họ đã làm thay đổi cân bằng chiến lược trong khu vực, chúng ta lại nhảy ra để lập lại thế cân bằng. Có vẻ chúng ta nghĩ là, nếu nước Mỹ không tham gia, sẽ không có cân bằng hay hòa bình ở châu Á. Nhưng, sự thật chúng ta đã có cân bằng và hòa bình ở vùng này từ lâu trước khi Mỹ trở thành cường quốc châu Á – Thái Bình Dương. Điều này đã không để ý tới khả năng ghe gớm của những cường quốc đang nổi lên hay nổi lên lại, ví dụ như Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Indonesia và Việt Nam. Đó là một ngộ nhận chiến lược.

Nếu nước Mỹ đứng ra để cân bằng Trung Quốc giúp dùm cho mọi quốc gia khác, các quốc gia trong khu vực này sẽ rút đi và để chúng ta lãnh đạo. Và nếu chúng ta đứng giữa họ và Trung Quốc, họ sẽ không những chỉ dựa vào Mỹ để đưa ra những đòi hỏi hiện có với Trung Quốc, họ còn đứng lên tố trước (*up the ante*).

Không có lý do gì củng cố sức mạnh của Philippines, Việt Nam và các nước khác để họ chiến đấu chống Trung Quốc dùm cho chúng ta.

Điểm cuối cùng là các nước Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc đã trở nên thịnh vượng và hùng mạnh và sự phát triển gây ấn tượng của các quốc gia khác trong khu vực bắt chúng ta phải nghĩ lại toàn bộ cơ cấu phòng vệ ở châu Á. Không còn sống được với túi tiền (3), chúng ta phải tìm cách sống bằng trí thông minh. Trong óc tôi, “chủ thuyết Guam” của Tổng thống Nixon đã vạch rõ đường (4). Chúng ta phải tìm cách yêu cầu người châu Á làm nhiều hơn nữa cho quyền lợi của chính họ và quốc phòng của chính họ. Vai trò của chúng ta là hỗ trợ họ khi quyền lợi của chúng ta đòi hỏi, chúng ta không nên tự phụ lo lắng quá nhiều cho lợi ích an ninh quốc gia của họ, không nên đẩy họ sang một bên để lo lắng quốc phòng dùm họ.

Chúng ta cần suy nghĩ rất khác với cách suy nghĩ trong 70 năm qua, từ sau Thế chiến II. Nói rõ ra, một cách tiếp cận *ít nghiêng về tiền phương* (5) của Mỹ để bảo vệ lợi ích của Mỹ ở châu Á. Nó sẽ đòi hỏi một sự điều chỉnh đau đớn từ Nhật Bản và Hàn Quốc trong sự phụ thuộc vào chúng ta. Cũng như là trong quan hệ của Mỹ với các quốc gia thuộc ASEAN, và Ấn Độ cùng với Pakistan. Nó chắc chắn đòi hỏi một quan

hệ chặt chẽ hơn với nước Úc. Chính sách này sẽ làm Trung Quốc căng thẳng hơn một chút. Quốc gia này thích được duy trì một số mặt nào đó của tình hình nguyên trạng hiện nay.

Chúng ta không có lợi ích gì trong việc rút ra khỏi châu Á. Nhưng sau hơn 6 thập kỷ triển khai để ổn định chiến tranh lạnh ở châu Á, chúng ta không nên sợ thích ứng chiến lược và triển khai quân đội với thực tiễn của thời hậu chiến tranh lạnh. Cả hai sự việc: Bối cảnh chiến lược thời nay, và sự thiếu nguồn lực cho chúng ta, đòi hỏi phải tái định nghĩa lại một cách nghiêm túc các chính sách đối ngoại hiện nay. Các chính sách này không thể đáp ứng được những thách thức của thế giới mà Nixon, khi qua thăm Trung Quốc 40 năm về trước, đã góp phần tạo ra.

**Chas Freeman**

*Nguyên Thủ trưởng Quốc phòng Mỹ*

*Phụ trách an ninh quốc tế*

*Dưới thời Tổng thống Nixon*

*Đại sứ tại Ả rập Xê Út*

Chú thích:

- (1) “Điểm chốt” hay “chuyển hướng” (Pivot) ở Châu Á - Thái Bình Dương, do Bộ Trưởng Ngoại giao Mỹ Hillary Clinton nêu ra vào giữa năm 2011, lúc Trung Quốc dùng quân đội đe dọa Việt Nam và Philippines trong vấn đề tranh cãi chủ quyền ở Biển Đông. Chính sách chung của Mỹ là chấm dứt chiến tranh Iraq và Afghanistan, rút khỏi châu Âu, tăng cường sự hiện diện ở Châu Á - Thái Bình Dương.
- (2) Vấn đề quan trọng cho Mỹ hiện nay là nợ công quá cao, ngân sách thâm hụt quá nhiều. Hai đảng Cộng hòa và Dân chủ đã phải thiết lập một Siêu Ủy ban để bàn về vấn đề cắt ngân sách (2011), tức là làm giảm bớt mức nợ công. Nhưng sau mấy tháng làm việc, Siêu Ủy ban này đã không đạt được một thỏa thuận nào cả. Chỉ có ngân sách Quốc phòng được Tổng thống Obama đề nghị cắt bớt hơn 500 triệu USD trong vòng 10 năm là được chấp nhận.
- (3) Hiện nay, nợ công của Mỹ gần bằng 100% GDP ; thâm hụt ngân sách hàng ngàn tỷ USD/năm ; hai cuộc chiến tranh Iraq và Afghanistan tốn hết 3000 tỷ USD. (Nhưng người ta không nói tới là trong 10 năm qua, mỗi năm các quốc gia xuất khẩu dầu mỏ đã có thu nhập 1.000 tỉ USD, nhờ vào việc tăng giá dầu. Trong đó, các công ty Mỹ kiểm soát khoảng 2/3 lợi nhuận).
- (4) *Chủ thuyết Guam* của Tổng thống Nixon : Mỹ rút quân khỏi Việt Nam, để Miền Nam Việt Nam tự lo liệu lấy chiến tranh, tức là chiến lược “Việt nam hóa chiến tranh” (1969). Nội dung của chủ thuyết này như sau : 1) Mỹ giữ nguyên cam kết về an ninh quốc phòng với các quốc gia đồng minh ở châu Á ; 2) Mỹ dùng sức mạnh hạt nhân của mình làm dù che, để đảm bảo các quốc gia có vũ khí hạt nhân không được đe dọa hay tấn công các nước đồng minh của Mỹ tại châu Á ; 3) Nếu một quốc gia đồng minh nào của Mỹ bị chiến tranh, Mỹ sẽ viện trợ quân sự, kinh tế cho quốc gia đó theo như cam kết đã có, chứ không mang quân vào. Quân lính phải do nước sở tại cung cấp.
- (5) Chiến lược cũ của Mỹ tại châu Á là lập ra các *căn cứ quân sự tiền phương*, ví dụ căn cứ hải quân và không quân ở Philippines (Subic Bay, Clark...), Okinawa, Hàn quốc... Đó là chiến lược nghiêng về các “căn cứ tiền phương”. Ngược lại, là chiến lược “*cân đối ngoài khơi*”, chỉ duy trì lực lượng hải quân, và không quân trên các chiến hạm. Trong bài phát biểu của Hillary Clinton về “Thế kỷ Thái Bình Dương của Mỹ”, bà đã nghiêng về chính sách *triển khai tiền phương*.